

Thủy điện Nậm Cắt: Công trình của sự sáng tạo và lòng quả cảm

Bắc Kạn là tỉnh có địa hình chủ yếu là rừng núi và nhiều sông suối, kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, nên trong những năm qua, Tỉnh luôn nhận được sự quan tâm sâu sát của Trung ương, nhằm khai thác và phát huy những tiềm năng có sẵn như khai thác khoáng sản, du lịch, phát triển thủy điện. Một trong những mũi nhọn để phát triển kinh tế là xây dựng và khai thác thủy điện, đang được lãnh đạo Tỉnh đặc biệt chú trọng quan tâm.

Qua quá trình nghiên cứu, khảo sát, được sự đồng ý của UBND tỉnh Bắc Kạn, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam đã tiến hành đầu tư, xây dựng một số thủy điện trên địa bàn, trong đó, thủy điện Nậm Cắt với công suất lắp máy 3,2 MW được đánh giá là công trình mang ý nghĩa quan trọng. Bởi, vừa là góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của Tỉnh như tạo công ăn, việc làm cho người lao động; góp phần tăng trưởng cho ngân sách địa phương; thể hiện tính cầu thị trong việc thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng phát triển kinh tế xã hội của Tỉnh, cũng như uy tín của nhà đầu tư đối với dự án. Việc xây dựng Nhà máy Thủy điện Nậm Cắt đã được giao cho Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn – thuộc Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam làm chủ đầu tư, nhận tiếp tục xây dựng từ tháng 3/2011 với yêu cầu: Đảm bảo về chất lượng công trình và thời gian hoàn thành rút ngắn. Có thể nói rằng, việc thi công thủy điện Nậm Cắt là một thử thách rất lớn đối với Công ty, bởi thời điểm thi công cũng là lúc mùa mưa lũ ập đến. Với khối lượng công việc rất lớn, trên công trường bề bộn, ngổn ngang những hạng mục thi công đầy phức tạp như: Đào hố móng trên sườn núi cao, làm đường dẫn ống áp lực nhỏ hẹp với độ dốc lớn, đầy nguy hiểm, vì vậy, việc hoàn thành công trình, đáp ứng đúng những yêu cầu đặt ra, đòi hỏi rất nhiều nỗ lực vượt khó của cán bộ, công nhân trong quá thi công.

Ông Đàm Đức Thông - Giám đốc Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn cho biết: Trong quá trình thi công, Công ty đã gặp nhiều khó khăn, vất vả, điều kiện địa chất công trình rất yếu, có nhiều đá mỡ côi, đá tảng lẫn lộn, hay sạt trượt nên rất khó khi đào hố để nổ mìn làm móng đập; công tác đo đạc, đánh giá địa hình khó chính xác dẫn đến việc thiết kế tuyến kênh phải hiệu chỉnh nhiều lần, gây mất nhiều thời gian cho công tác kỹ thuật; việc lựa chọn vị trí đặt bể áp lực, đường ống áp lực chưa thực sự tối ưu, do gần khe tụ thủy, đặc biệt là đường vào công trường nhỏ, hẹp, địa hình rừng núi hiểm trở, nhiều đoạn cua gấp, các xe có trọng tải lớn



Giám đốc Đàm Đức Thông đang cùng cán bộ kỹ thuật kiểm tra các thông số kỹ thuật

không thể vào được, nên việc vận chuyển nguyên vật liệu và các thiết bị cực kỳ khó khăn. Hầu như toàn bộ quá trình thi công các hạng mục của công trình, Công ty phải tự tìm mọi giải pháp giải quyết kịp thời những tình huống khó khăn, phức tạp, trở ngại ở khâu nào, xử lý triệt để khâu đó. Theo tổng kết, đánh giá của các chuyên gia, thủy điện Nậm Cắt có nhiều điểm khác biệt so với các thủy điện khác, trong quá trình thi công. Có những hạng mục như thi công hố móng nhà máy diễn ra trong mùa mưa lũ; kênh dẫn nước dài 1.720m được ví như một tiểu trường thành trên sườn núi. Kênh chỉ có một đường độc đạo nhỏ hẹp, vừa là hố móng thi công, vừa là đường vận chuyển vật liệu với một bên là vực sâu và đường dốc rất trơn trượt. Thủy điện Nậm Cắt là công trình duy nhất ở Việt Nam trong quá trình thi công đã sử dụng gần 300.000 bao xi măng, vận chuyển vào kho, ra trạm trộn, đến kênh ở độ cao trung bình gần 40m hoàn toàn bằng thủ công. Đồng thời, cũng là một trong ít công trình vận hành, chạy thử máy được diễn ra song song với quá trình xây dựng. Có những hạng mục đòi hỏi tính kỹ thuật cao như đường ống áp lực phải lắp từ chính giữa mái dốc trên lưng chừng núi, ngược lên trên bề mặt áp lực. Điều đáng khâm phục và ghi nhận là những giải pháp thi công sáng tạo, khoa học được vận dụng vào thực tiễn một cách thiết thực và hiệu quả, Công ty đã không để xảy ra bất kỳ một trường hợp nào mất an toàn lao động.

Sau 1 năm lăn lộn trên công trường đầy nắng gió, với bao biến cố và những khó khăn, trở ngại khôn lường, trong điều kiện khắc nghiệt của thời tiết khí hậu biến

đổi thất thường, lúc nắng đến cháy da, khi lạnh về buốt giá, nhưng với tinh thần quyết tâm, nỗ lực vượt khó vươn lên, ngày 5/4/2012, toàn bộ CBCNV của Công ty vui mừng khôn xiết khi cùng đại diện nhiều cơ quan, đơn vị chứng kiến dòng điện của Nhà máy Thủy điện Nậm Cát đã chính thức được hòa vào lưới điện quốc gia, về đích trước thời hạn 56 ngày. Niềm vui hòa lẫn sự xúc động, bởi biết bao ngày tháng gian truân, vất vả đã được đền đáp xứng đáng. Ông Nguyễn Đăng Hà – Phòng Kinh tế kỹ thuật Nhà máy cho biết: Nhà máy đã đi vào hoạt động ổn định, khai thác có hiệu quả, cung cấp khoảng 13 triệu kWh điện/năm; tạo công ăn việc làm cho gần 40 người ổn định đời sống với thu nhập khá; góp phần làm tăng trưởng kinh tế xã hội cho địa phương, trong đó đóng góp thuế tài nguyên khoảng 500 triệu đồng và nộp ngân sách 1,2 tỷ đồng/năm. Tính đến hết tháng 10/2012, Nhà máy đã cung cấp cho lưới điện quốc gia 9,5 triệu kWh điện. Tiếp xúc với chúng tôi, anh Đàm Văn Đoán – công nhân vận hành Nhà máy cho biết, hiện Nhà máy có 16 người trực trong 3 ca, 4 kíp, hầu hết là học sinh mới ra trường. Mặc dù phải làm việc trong điều kiện vùng núi heo hút, nhưng anh em trong cơ quan được Công ty bố trí nơi ăn ở, được trang bị tivi, điện thoại, nối mạng internet và thu nhập bình quân khoảng 3,5 triệu đồng/người/tháng.

Việc Nhà máy Thủy điện Nậm Cát đi vào hoạt động đúng cam kết trong bối cảnh kinh tế đất nước đang gặp nhiều khó khăn như hiện nay, đã khẳng định năng



Nhà máy Thủy điện Nậm Cát

lực và uy tín của Công ty CP Điện lực Dầu khí Bắc Kạn, trong lĩnh vực xây dựng các công trình thủy điện; thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, sự đoàn kết, sáng tạo của tập thể CBCNV, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thành công này, một lần nữa khẳng định năng lực chỉ đạo, điều hành, thi công của Ban lãnh đạo Công ty, những con người quả cảm, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, không nản lòng trước những khó khăn, quyết tâm cùng nhau vượt khó vươn lên, đó chính là động lực thúc đẩy Công ty có những bước đột phá và phát triển mạnh mẽ trong tương lai. ❖

Quang Tuấn – Hoa Nhẽ

Phát triển cơ sở hạ tầng...

(Tiếp theo trang 28)

Các công tác chuẩn bị cơ sở hạ tầng NMDHN

Theo ông Nguyễn Quân - Bộ trưởng Bộ KH&CN, để phát triển cơ sở hạ tầng cho ĐHN, điều quan trọng nhất là khuôn khổ pháp lý. Việt Nam đã tham gia các công ước, điều ước quốc tế, đồng thời xây dựng hệ thống văn bản pháp quy để đảm bảo đặt vấn đề an toàn, an ninh lên hàng đầu. Ngoài ra, Việt Nam cũng đang nỗ lực xây dựng các cơ sở nghiên cứu về an toàn bao gồm các viện nghiên cứu, cơ quan pháp quy, cũng như đào tạo nhân lực có trình độ cao đảm bảo cho vận hành an toàn NMDHN trong tương lai. “Hiện Chính phủ đã khẩn trương hợp tác với các đối tác như Liên bang Nga, Nhật Bản cũng như IAEA để tiến hành các hợp đồng đồng bộ trên cả 3 mặt là xây dựng các hạ tầng pháp lý pháp quy an toàn, nhân lực và cơ sở hạ tầng dành cho nghiên cứu phát triển năng lượng hạt nhân tại Việt Nam. Làm tốt việc này sẽ là một bước rất quan trọng cho việc chuẩn bị khởi công Nhà máy ĐHN đầu tiên tại Ninh Thuận”.

Theo đánh giá của một số chuyên gia, để hoàn thiện cơ sở hạ tầng ĐHN, Việt Nam còn gặp phải những khó khăn và thách thức: Năng lực cho hầu hết các lĩnh

vực liên quan; vốn đầu tư cho các NMDHN; năng lực nghiên cứu và phát triển, hỗ trợ kỹ thuật, công nghiệp; công tác tổ chức, quản lý, phối hợp giữa các bộ, ngành; phải tham gia một số điều ước quốc tế nhạy cảm. Các công việc cần tập trung phải làm: Ban hành Luật Năng lượng nguyên tử sửa đổi; Hoàn thiện hệ thống pháp quy; Quy hoạch và phát triển nguồn nhân lực quốc gia; Sự tham gia của các bên liên quan; Sự chấp nhận của công chúng; Quản lý dự án; Tăng cường sự điều phối giữa các cơ quan tham gia; Tăng cường hợp tác quốc tế, bao gồm cả việc tham gia các điều ước quốc tế liên quan; Đảm bảo văn hóa an toàn bền vững; Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy quá trình đưa ĐHN vào Việt Nam.

Đưa năng lượng ĐHN vào cuộc sống là giải pháp tất yếu của Việt Nam. Tuy nhiên, theo dự kiến, chỉ còn 2 năm nữa, NMDHN đầu tiên của Việt Nam sẽ khởi công. Và với một lượng công việc đồ sộ, muốn khởi công Nhà máy đúng tiến độ, rất cần sự ủng hộ của toàn dân và đặc biệt là cần có giải pháp tích cực và đồng bộ của các cơ quan liên quan mới có thể đáp ứng các yêu cầu. ❖

Thu Hiền